

## LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST VỚI ĐỨC CHÚA CHA.

### *Bài 3 - Đức Chúa Trời sẽ làm thành mọi Lời mà Ngài đã phán ra khỏi miệng Ngài.*

Theo Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh mà loài người chúng ta biết Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên cả vũ trụ này cùng với muôn vật mà loài người có thể nhìn thấy được bằng con mắt của xác thịt mình, hoặc thấy được thông qua các thiết bị khuếch đại (phóng lớn lên) hàng triệu lần ở trong vũ trụ hay trong các vật thể trong nước, dưới biển sâu, hoặc người ta có thể sử dụng các thiết bị bay cao lên bầu trời để quan sát được cả trái đất này, cùng các tinh tú trong bầu trời, cộng với thời gian loài người sống và phát triển ra đầy dẫy đất này, hoặc những vật mà loài người không thể thấy được bằng bất kỳ phương tiện nào, nhưng những sự đó là có thật và được minh chứng, nhưng thế gian vẫn không tin có Đức Chúa Trời. Thay vào đó là người ta gọi những sự mà họ nhìn thấy đó là tự nhiên, là thiên nhiên và họ tự cho mình là khôn ngoan khi dự đoán tuổi của những vật họ thấy được đó đã có bao nhiêu triệu năm! trong khi Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh đã tỏ cho loài người biết các kỳ của các vật mà Ngài đã tạo dựng nên và muôn vật mà loài người hoặc thấy được hoặc không thấy được, đều bởi Lời của Đức Chúa Trời mà được dựng nên theo ý muốn của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên muôn vật bằng Lời được phán ra khỏi miệng Ngài và chính Ngài đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và đến kỳ đã định trong sự khôn ngoan và sự mưu luận mà Ngài, mà Đức Chúa Trời đã tỏ những sự đó ra cho loài người được biết và chép xuống thành văn tự để dạy lại cho loài người biết về Ngài, cùng muôn vật mà Ngài đã tạo dựng nên, để loài người biết thân phận mình, sự sống mình cùng trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Để loài người có thể nghe được tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời ban cho mà người ta có thể chép lại các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho người được Ngài chọn, là Môi-se, là người Lê-vi, một chi phái trong mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên (Lê-vi là con trai thứ ba của Gia-cốp, sanh bởi Lê-a, con gái lớn của La-ban). Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép Môi-se được ở trong sự vinh hiển của Ngài trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm ở trên núi Si-nai, được gọi là núi Đức Chúa Trời. Trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm đó (không phải chỉ một lần, mà tới hai lần như vậy), Môi-se không ăn bánh, cũng không uống nước, nhưng chính quyền phép của sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đã bao phủ Môi-se và Môi-se được đối diện với Đức Giê-Hô-Va trong sự vinh hiển đó, nghĩa là linh hồn của Môi-se được ở trong sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Nhờ quyền phép của sự vinh hiển, còn được gọi là sự sáng của Đức Chúa Trời, mà Môi-se có thể nhớ và ghi chép xuống mọi Lời mà người đã được nghe Đức Giê-Hô-Va phán với mình, cùng được thấy những sự trong thiên đàng mà Đức Giê-Hô-Va đã chỉ cho người, để Môi-se dạy lại cho những người thợ khéo được Đức Giê-Hô-Va ban ơn cho mà làm các vật thuộc về đền tạm của Đức Chúa Trời ở trên đất này. Tất cả các dữ liệu cùng các vật chứng cho những sự đó vẫn còn lại cho đến tận ngày nay, để dạy cho loài người biết có Đức Chúa Trời và Ngài là Chúa của muôn vật và Ngài là Đấng ban sự sống cho muôn vật mà Ngài đã tạo dựng nên, từ cây cỏ cho đến các loài động vật và loài người, cùng muôn vật mà loài người thấy được ở trên đất, cũng như trong bầu trời.

Dẫu vậy, loài người thế gian vẫn cứng lòng và trở nên vô tín trước những công việc của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**Rô-ma 1:18-32: Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiệp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bền tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ dẫu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng Danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điêu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men. Ấy vì cơ đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà un đốt tình**

đục người này với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm lỗi của mình. Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo lòng hư xấu, đặng phạm những sự chẳng xứng đáng. Họ đầy dẫy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ; chan chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lầy, đối trá, giận dữ; hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xác xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; đại dốt, trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có lòng thương xót. Dầu họ biết mạng lệnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ tự làm thối đầu, lại còn ưng thuận cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa.

Chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với loài người (trái các kỳ loài người sống trên đất này) về quyền tể trị của Ngài trên muôn vật, hầu cho loài người nhận biết Ngài là Chúa của muôn vật.

Ê-sai 45:1-13: Đức Giê-hô-va phán thể này cùng Si-ru, là người xúc dầu của Ngài, Ta đã cầm lấy tay hữu người, đặng hàng phục các nước trước mặt người, và Ta sẽ tháo dây lưng các vua; đặng mở các cửa thành trước mặt người, cấm không được đóng lại: Ta sẽ đi trước mặt người, ban bằng các đường gập ghềnh; phá vỡ các cửa bằng đồng, bẻ gãy then gài bằng sắt; Ta sẽ ban vật báu chứa trong nơi tối, của cải chứa trong nơi kín cho người, để người biết rằng chính Ta, là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã lấy tên người gọi người. Vì cơ Gia-cốp, tôi tớ Ta, và Y-sơ-ra-ên, kẻ lựa chọn của Ta, nên Ta đã lấy tên người gọi người, và đặt tên thêm cho người dầu người không biết Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết Ta, Ta sẽ thất lưng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính Ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính Ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, đặng sanh sự cứu chuộc, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi Ta về những sự sẽ đến; hãy bảo Ta về sự các con trai Ta, và về việc làm bởi tay Ta. Ấy chính Ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính Ta, tức là tay Ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính Ta đã dấy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành Ta, và thả kẻ bị đày của Ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Giê-Hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài, nghĩa là Ngài dùng Lời của Ngài, được thể hiện ra thành người trong một thân thể như thân thể xác thịt của loài người, để làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, tức là làm chứng về Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hầu cho loài người trên đất này nhờ sự làm chứng đó mà nhận biết quyền phép của Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, qua tôi tớ Ngài, là Môi-se, mà các Lời đó được gọi là mạng lệnh, là điều răn, là luật pháp, là Giao-ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên, cũng có nghĩa là lập với linh hồn những người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, khiến linh hồn họ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn đó tiếp tục noi theo và sống theo Lời của Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu

cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chúng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy đặn của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 11:3: **Bởi đức tin, chúng ta biết rằng thế gian đã làm nên bởi Lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy được mà đến.**

Chúng ta vừa điếm qua những lời chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được tỏ cho loài người biết Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên muôn vật và Ngài là Đấng ban sự sống cùng duy trì sự sống cho muôn vật mà Ngài đã dựng nên, tùy theo ý muốn của Ngài. Điều đó có nghĩa là, ngoài Lời của Đức Chúa Trời ra, thì không có một sức mạnh nào, một sự cố gắng nào của loài người xác thịt, hay là bởi một thiên sứ nào hoặc thần nào có thể khiến cho loài người nhận biết Đức Chúa Trời, mà nếu loài người không nhận biết Đức Chúa Trời, thì loài người không thể có được sự sống lại và sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 1:18: **Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.**

Bản King James version chép: <sup>18</sup>No<sup>G3762</sup> man<sup>G3762</sup> hath seen<sup>G3708</sup> God<sup>G2316</sup> at<sup>G4455</sup> any<sup>G4455</sup> time<sup>G4455</sup>; the only<sup>G3439</sup> begotten<sup>G3439</sup> Son<sup>G5207</sup>, which<sup>G3588</sup> is in the bosom<sup>G2859</sup> of the Father<sup>G3962</sup>, he hath declared<sup>G1834</sup> him.

Chữ **giải bày** - **declared**<sup>G1834</sup> chép trong câu trên, đó là chữ ἔξηγήσαμαι - **exegeomai**, số 1834 ra từ chữ ἔξ - **ex**, số 1537 và chữ ἡγεόμαι - **hegeomai**, số 2233 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *khiến cho lưu tâm đến, khiến cho để ý đến, để nhắc lại, để kể lại, để bày tỏ ra, để tiết lộ, để công bố, để tuyên bố về nguồn gốc, cả về thời gian, nơi chốn, mục đích trong quá trình thi hành chức vụ;*

Trong thực tế, nếu các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, là những người được Đức Giê-hô-Va chỉ định vào chức vụ giảng dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và nếu dân Y-sơ-ra-ên hiểu rõ trách nhiệm của mình về sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình, thì muôn dân trên đất này sẽ nhận biết Danh Đức Giê-hô-Va qua dân Y-sơ-ra-ên và dân Y-sơ-ra-ên đã trở thành một dân tộc thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-Va. Vì các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban luật pháp cho họ, là giao ước mà Đức Giê-hô-Va đã lập với họ và Đức Giê-hô-Va sẽ làm thành điều Ngài đã hứa, nghĩa là làm thành các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán đó, đó là dân Y-sơ-ra-ên sẽ được trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Nhưng các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến công việc giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, mà họ chỉ lo công việc thuộc về thủ tục của sự thờ phượng, họ chú ý giữ các kỳ lễ, cùng các nghi thức dâng của tế lễ theo luật định, cùng các của tế lễ chuộc tội cho dân sự, ngay cả khi dân sự đến dâng của tế lễ, thì những người làm công việc của sự thờ phượng cũng vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 1:1-31: **Về đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua nước Giu-đa, thì Ê-sai, con trai A-mốt, có sự hiện thấy về nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó đầy loạn nghịch cùng Ta. Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân Ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các người sao còn cứ bậy nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rất những vết thương, vết sưng cùng lẫn mới, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tán. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Ví bằng Đức Giê-hô-va vạ quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-đôm và như thành Gô-mô-rô vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rô, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến Ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt Ta, ai khiến các người giày đạp hành lang Ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho Ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày**

trắng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; Ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng Ta ghét những ngày trắng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho Ta, Ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì Ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rườm rà, Ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt Ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ dần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng Lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bực nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán. Ôi! thành trung nghĩa đã hóa ra kỳ nữ, nó vốn đầy sự chánh trực, và sự công bình ở trong nó, mà bây giờ đầy những kẻ giết người! Bạc người biến thành cặn, rượu người pha lộn nước. Các quan trưởng của dân người là đồ phản nghịch, làm bạn với kẻ trộm, mỗi người trong chúng đều ưa của hối lộ, đeo đuổi theo tài lợi; chẳng làm công bình cho kẻ mồ côi, vụ kiện của người góa bụa chẳng đến cùng chúng nó. Vậy nên, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng quyền năng của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ôi! Ta sẽ được thỏa lòng về kẻ đối định Ta, và báo trả kẻ thù Ta! Ta sẽ lại tra tay trên người, làm Ta sạch hết cặn người, và bỏ hết chất pha của người. Ta sẽ lập lại các quan xét của người như ngày trước, các mưu sly của người như lúc đầu. Rồi sau người ta sẽ xưng người là thành công bình, là ấp trung nghĩa. Si-ôn sẽ được chuộc bởi sự chánh trực, còn kẻ nào trở lại đó thì được chuộc bởi sự công bình. Song những kẻ bực nghịch và mắc tội sẽ cùng bị hủy diệt, còn kẻ bỏ Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt vong. Vậy các người sẽ hổ thẹn vì những cây thông mình ưa; mắc cỡ vì những vườn mình đã chọn. Vì các người sẽ giống như cây thông khô lá, như vườn không nước. Người mạnh sẽ như bã gai, việc làm của nó như đóm lửa; cả hai sẽ cùng nhau cháy, chẳng có ai giúp tắt.

Câu 12 trên chép: **Khi các người đến chầu trước mặt Ta, ai khiến các người giày đạp hành lang Ta?**

Bản King James version chép: <sup>12</sup>When <sup>H3588</sup> ye come <sup>H935</sup> to appear <sup>H7200</sup> before <sup>H6440</sup> me, who <sup>H4310</sup> hath required <sup>H1245</sup> this <sup>H2063</sup> at your hand <sup>H3027</sup>, to tread <sup>H7429</sup> my courts <sup>H2691</sup>?

Chữ hành lang - courts<sup>H2691</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ **חַצְרֵי**- chatser, số 2691 ra từ chữ **חַצְרֵי**- chatsar, số 2690 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sân nhà của tòa án, hàng rào vây quanh, nơi định cư, nơi xấp xếp hoà giải; để thổi kèn tiếng vang, sự thổi kèn,*

Trong ngôn ngữ Kinh-Thánh, chữ hành lang - courts<sup>H2691</sup> này được mô tả là hành lang của đền tạm, mà hành lang của đền tạm bao gồm sáu mươi cây trụ bằng cây si-tim được kết nối với nhau bằng sáu mươi tấm bố vi được dệt bằng vải gai mịn bao quanh đền tạm của Đức Giê-Hô-Va tại nơi đồng vắng, là bóng về sáu mươi sách chép trong Kinh-Thánh, mà con số sáu mươi này là bóng về trách nhiệm của loài người đối với sự sống của linh hồn mình, mà nơi thánh của đền tạm được ví là tấm lòng, tâm trí của loài người, còn nơi chí thánh của đền tạm là bóng về linh hồn loài người. (*Số mười nói về trách nhiệm, số Sáu nói về loài người*).

Hành lang của đền thờ của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem là bóng về luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, vì chỉ những người nào được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ mới được phép làm công việc tại nơi hành lang này và hành lang này có hai phần, là hành lang ngoài, là bóng về Luật pháp văn tự, còn hành lang trong là bóng về Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng họ đã không để ý đến các điều luật chép trong luật pháp của Đức Chúa Trời, mà họ chỉ lo công việc dâng của tế lễ mà thôi, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã quở trách họ về việc, khi họ dâng tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va mà chính họ là vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, vậy nên của tế lễ đó sẽ không được nhận, bởi tội lỗi của các thầy tế lễ.

Trong thời kỳ sau rốt này, là thời kỳ mà Hội-Thánh Lao-đi-xê (Khải huyền 3:14-22) là bóng, phần nhiều Hội-Thánh nhóm lại thờ phượng Đức Chúa Trời với danh nghĩa là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng họ lại giày đạp luật pháp của Đức Chúa Trời, khi họ không dạy dân sự tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu người giảng Tin-Lành mà lại không dạy dân sự tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chính người đó đã không tôn trọng, không tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những người trong tổ chức đó không thể gọi mình là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được, vì nền tảng của Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ là Lời Đức Chúa Trời, là vầng Đá của các thời đại, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng:

“Còn Ta, Ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó.” (Ma-thi-ơ 16:18).

*Tại sao những người xưng mình là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, là những người thay mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời để răn bảo dân sự của Đức Chúa Trời sống vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, mà chính họ lại vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời như vậy?*

*Tại sao những người mang danh là người tin Đức Chúa Jêsus Christ, xưng mình là người giảng Tin-Lành, mà lại không dạy dân sự tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời?*

Câu trả lời đã được chính bọn người đó tỏ ra qua những công việc vô tín của họ, vì công việc của họ là cái trái được sanh ra từ trong lòng của họ, vì nếu cái lòng của họ có kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ, thì họ phải là những người vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và cứ ở trong sự yêu thương Ngài (Giăng 15:10).

Nếu người nào yêu mến Lời Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp, là giao ước của Đức Chúa Trời lập với những người tiếp nhận, vâng giữ luật pháp và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ biến đổi người đó thành thánh đồ, chứ không còn là kẻ vô tín nữa.

Trong bài giảng đầu tiên mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng trên núi, gần thành Ca-bê-na-um trong xứ Ga-li-lê, Ngài đã phán rõ rằng: “Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.” (Ma-thi-ơ 5:17-20)

Bản King James version chép câu 17 và 18 trên như sau: <sup>17</sup>Think <sup>G3543</sup> not that I am come <sup>G2064</sup> to destroy <sup>G2647</sup> the law <sup>G3551</sup>, or <sup>G2228</sup> the prophets <sup>G4396</sup>: I am not come <sup>G2064</sup> to destroy <sup>G2647</sup>, but to fulfil <sup>G4137</sup>. <sup>18</sup>For verily <sup>G281</sup> I say <sup>G3004</sup> unto you, Till <sup>G2193</sup> heaven <sup>G3772</sup> and earth <sup>G1093</sup> pass <sup>G3928</sup>, one <sup>G1520</sup> jot <sup>G2503</sup> or <sup>G2228</sup> one <sup>G3391</sup> tittle <sup>G2762</sup> shall in no <sup>G3364</sup> wise pass <sup>G3928</sup> from the law <sup>G3551</sup>, till <sup>G2193</sup> all <sup>G3956</sup> be fulfilled <sup>G1096</sup>.

Chữ làm cho trọn - to fulfil <sup>G4137</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληρόω - pleroo, số 4137 ra từ chữ πλήρης - pleres, số 4134 và chữ πλήθω - pletho, số 4130 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: làm cho được đầy đủ, làm cho đầy tràn, làm cho đầy chỗ trống, cung cấp đầy đủ mọi thông tin cần phải được rao truyền ra, đáp ứng nhu cầu cần thiết cho sự hiểu biết về luật pháp, khiến cho quyền phép được tỏ ra có tác dụng ảnh hưởng tới sự tin cậy luật pháp, khiến cho luật pháp được chấp hành, khiến cho luật pháp hoàn thành công việc được giao phó cho, khiến cho được rao giảng ra cách đầy đủ, khiến cho luật pháp đáp ứng được mục đích;

Chữ được trọn - be fulfilled <sup>G1096</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ γίνομαι - ginomai, số 1096 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: thoả mãn mục đích của Đấng ban luật pháp, hoàn thành ý muốn của Đấng ban luật pháp, khiến cho ý muốn được thực hiện, khiến cho được yêu mến, khiến cho được yêu chuộng, khiến cho được tin cậy, khiến cho được tín nhiệm, khiến cho được rao giảng ra khắp nơi, khiến cho mọi người cùng tham dự, khiến cho đáp ứng được nhu cầu cần phải có luật pháp, hoàn thành nhiệm vụ;

*Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để các thầy tế lễ đó giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại quyết định bỏ luật chỉ định thầy tế lễ mà Ngài đã lập đó với dòng dõi A-rôn (người Lê-vi), mà lập Con Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm thầy tế lễ thượng phẩm cho đến đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc?*

Trước hết chúng ta hãy xem Đức Giê-Hô-Va đã phán gì với A-rôn về công việc cùng trách nhiệm của A-rôn và các con trai của người đối với chức vụ thầy tế lễ này.

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc

người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẻ bánh chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thạnh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

A-rôn đã được Đức Giê-hô-va trực tiếp phán với mình về công việc và trách nhiệm, là chức thầy tế lễ, là phải lo dạy luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, vì nếu dân Y-sơ-ra-ên vi phạm các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va mà phạm tội phải chết, thì người đó sẽ chết và nếu dân sự nổi loạn nghịch lại mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, thì cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ nổi lên và dân sự sẽ phải bị tai vạ.

Chính A-rôn đã thấy dân sự vi phạm ngày sa-bát của Đức Giê-hô-va và kẻ cố ý vi phạm luật pháp đó đã phải bị ném đá chết (Dân số ký 15:30-36) và khi đảng Cô-rê nổi loạn nghịch lại chức vụ của Môi-se và A-rôn, thì họ đã bị Đức Giê-hô-va hành phạt, qua việc Ngài khiến đất hả miệng ra nuốt gia quyến cùng hết thầy những người thuộc phe đảng Cô-rê, cùng khiến lửa thiêu hoá hai trăm năm mươi người dâng hương của đảng Cô-rê (Dân số ký 16:28-35), rồi khi dân Y-sơ-ra-ên lầm bầm đổ lỗi cho Môi-se và A-rôn khiến cho đảng Cô-rê bị diệt, mà dân Y-sơ-ra-ên gọi những người đó là dân của Đức Giê-hô-va, thì Đức Giê-hô-va đã nổi cơn thạnh nộ mà diệt mười bốn ngàn bảy trăm người vì các tội lỗi đó (Dân số ký 16:41-50).

A-rôn đã kinh nghiệm được khi dân sự của Đức Chúa Trời không hiểu biết và không tôn trọng các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ đổ xuống và người ta sẽ chết bởi tội lỗi mình. Hết thấy những sự đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên kể từ khi Đức Giê-hô-va ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai cũng những công việc xây dựng đền tạm của Đức Chúa Trời, ấy là để những người sẽ giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên biết những sự đó mà cẩn thận làm trọn phần chức vụ mình ở trước mặt Đức Giê-hô-va.

Thế nhưng sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã vượt qua sông Giô-đanh để vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp mình, thì Giô-suê đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về việc, nếu họ quên Đức Giê-hô-va mà đi theo các thần khác.

**Giô-suê 24:1-28:** Giô-suê bèn nhóm hiệp các chi phái Y-sơ-ra-ên tại Si-chem, và gọi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các quan trưởng, các quan xét, và các quan tướng; họ đều ra mắt trước mặt Đức Chúa Trời. Giô-suê nói cùng cả dân sự rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Tổ phụ các người, là Tha-rê, cha của Áp-ra-ham, và Na-cô, thưở xưa ở phía bên sông, và hầu việc các thần khác. Nhưng Ta chọn Áp-ra-ham, tổ phụ các người, từ phía bên sông, khiến người đi khắp xứ Ca-na-an, ban Y-sác cho người, và làm cho dòng dõi người sanh sản nhiều thêm. Ta ban Gia-cốp và Ê-sau cho Y-sác, rồi ban núi Sê-i-rơ cho Ê-sau làm sản nghiệp; còn Gia-cốp và các con cái người đều đi xuống xứ Ê-díp-tô. Kế đó, Ta sai Môi-se và A-rôn, dùng các phép lạ làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hành hại nó; đoạn, Ta đem các người ra khỏi đó. Ta bèn đem tổ phụ các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và các người đi đến biển. Người Ê-díp-tô dùng xe binh và lính kỵ mà đuổi theo tổ phụ các người đến Biển đỏ. Bấy giờ, tổ phụ các người kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, Ngài bèn giáng sự tối tăm giữa các người và dân Ê-díp-tô, dẫn nước biển lấp trên mình chúng nó, và mắt các người đã thấy điều Ta đã làm cho người Ê-díp-tô; và các người có ở lâu ngày trong đồng vắng. Kế đó, Ta dẫn các người vào xứ dân A-mô-rít, ở bên kia sông Giô-đanh; chúng nó chiến đấu cùng các người, và Ta có phó chúng nó vào tay các người. Các người chiếm xứ chúng nó làm sản nghiệp, và Ta đã diệt chúng nó khỏi trước mặt các người. Ba-lác, con trai Xếp-bô, vua Mô-áp, trở dậy chinh chiến với Y-sơ-ra-ên, sai đòi Ba-la-am, con trai Bê-ô, đặng rủa sả các người. Nhưng Ta không muốn nghe Ba-la-am; vì vậy, người buộc phải chúc phước cho các người, và Ta giải cứu các

người khỏi tay Ba-lác. Sau khi qua sông Giô-đanh rồi, thì các người đến thành Giê-ri-cô. Người Giê-ri-cô, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít chiến đấu cùng các người và Ta phó chúng nó vào tay các người. Ta sai ong lổ đuổi chúng nó khỏi trước mặt các người, y như hai vua dân A-mô-rít. Ấy chẳng phải nhờ gươm người, cũng chẳng phải nhờ cung người. Ta ban cho các người đất mà các người không có cày, những thành mà các người không có xây, và các người ở đó; những vườn nho và cây ô-li-ve mà các người không có trồng, để dùng làm vật thực cho các người. Vậy bây giờ, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và phục sự Ngài cách thành tâm và trung tín; hãy bỏ xa các thần mà tổ phụ các người hầu việc bên kia sông, và tại xứ Ê-díp-tô; phải phục sự Đức Giê-hô-va. Nếu chẳng thích cho các người phục sự Đức Giê-hô-va, thì ngày nay hãy chọn ai mà mình muốn phục sự, hoặc các thần mà tổ phụ các người đã hầu việc bên kia sông, hoặc các thần dân A-mô-rít trong xứ mà các người ở; nhưng ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giê-hô-va. Dân sự bèn đáp rằng: Chúng tôi quyết hẳn không lìa bỏ Đức Giê-hô-va mà hầu việc các thần khác! Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chúng tôi; ấy chính Ngài đã đem chúng tôi và tổ phụ chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ; Ngài đã làm trước mặt chúng tôi những phép lạ này, và phù hộ chúng tôi, hoặc trọn dọc đường đi, hoặc trong các dân mà chúng tôi trải qua. Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt chúng tôi các dân tộc và dân A-mô-rít vốn ở trong xứ; vì vậy, chúng tôi cũng sẽ phục sự Đức Giê-hô-va, bởi Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi. Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các người không đủ sức phục sự Đức Giê-hô-va, vì là Đức Chúa Trời thánh, Đức Chúa Trời kỳ tà, Ngài chẳng tha sự trái mạng và tội lỗi của các người. Nếu các người bỏ Đức Giê-hô-va, đi hầu việc các thần ngoại bang, thì Ngài sẽ trở lòng giáng họa cho các người sau khi đã làm ơn cho các người. Dân sự bèn nói cùng Giô-suê rằng: Không đâu; vì chúng tôi sẽ phục sự Đức Giê-hô-va. Vậy, Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các người làm chứng lấy cho mình rằng chính các người đã chọn Đức Giê-hô-va để phục sự Ngài. Dân sự đáp rằng: Chúng tôi làm chứng về điều đó. Vậy bây giờ, hãy cắt các thần ngoại bang khỏi giữa các người đi, hãy xây lòng về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên. Dân sự đáp cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi sẽ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, và nghe theo tiếng Ngài. Như vậy, trong ngày đó Giô-suê lập giao ước cùng dân sự, và truyền cho họ một luật pháp và điều răn tại Si-chem. Đoạn, Giô-suê chép các Lời này trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời. Kế đó, người lấy một hòn đá lớn dựng tại đó ở dưới cây để bệp gần nơi thánh của Đức Giê-hô-va. Rồi Giô-suê nói cùng cả dân sự rằng: Kìa, hòn đá này sẽ dùng làm chứng cho chúng ta; vì nó có nghe mọi Lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng chúng ta; nó dùng làm chứng cho các người, e các người bỏ Đức Chúa Trời mình chẳng. Đoạn, Giô-suê cho dân sự trở về, ai nấy đều về trong sản nghiệp mình.

Các lời mà Giô-suê đã cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên đó đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên, đó là khi vua Sa-lô-môn, con trai của vua Đa-vít, sanh bởi Bát-sê-ba, vợ của U-ri, trở nên giàu có và cường thịnh, lòng của vua Sa-lô-môn đã quên luật pháp của Đức Giê-hô-va, về việc vua không được phép lấy nhiều vợ, không được phép có nhiều phi tần cùng thâu góp nhiều vàng bạc, như đã chép trong sách luật pháp của Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 17:14-20: **Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho, được nhận lấy và ở tại xứ đó rồi, nếu người nói: Tôi sẽ lập một vua lên cai trị tôi, như các dân tộc chung quanh, thì khá lập một vua lên cai trị người, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ chọn; phải lập lên một vua thuộc về anh em người; chớ nên lập một người ngoại bang lên, không phải anh em người. Song vua ấy chẳng nên lo cho có nhiều ngựa, chớ vì muốn thêm nhiều ngựa mà dẫn dân sự trở lại xứ Ê-díp-tô; bởi Đức Giê-hô-va đã phán cùng các người rằng: Các người sẽ chẳng trở về đường đó nữa. Vua cũng không nên kén nhiều phi tần, e lòng người trở xấu xa; lại chẳng nên thâu góp nhiều bạc vàng. Vừa khi tước vị, vua phải chiếu theo luật pháp này mà những thầy tế lễ về dòng Lê-vi giữ, chép một bản cho mình. Bản ấy phải ở bên vua trọn đời, vua phải đọc ở trong, để tập biết kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, cẩn thận làm theo các Lời của luật pháp này, và hết thầy điều răn này, kéo lòng vua lướt trên anh em mình, xây về bên hữu hay bên tả, lìa bỏ điều răn này, hầu cho vua và con cháu vua được trị vì lâu ngày giữa Y-sơ-ra-ên.**

Theo Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên, thì thầy tế lễ thượng phẩm có quyền lập chức vị vua và các vua khi được cầm quyền, đều phải có thầy tế lễ cầu nguyện cho ở trước mặt Giê-

Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là thầy tế lễ dân người được lập làm vua đó cho Đức Giê-Hô-Va cai trị, thì vua đó sẽ được Đức Giê-Hô-Va chấp nhận. Thế nhưng các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không được tôn trọng và luật pháp của Đức Giê-Hô-Va cũng không được các vua trong dân Y-sơ-ra-ên tôn trọng, như vua Đa-vít đã làm, vì thế cho nên, khi vị vua nào của Y-sơ-ra-ên mà phạm tội, thì vì cơ tội lỗi của vua và của các thầy tế lễ mà cơn thịnh nộ của Đức Giê-Hô-Va sẽ đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy trước những sự hay chết của những người Lê-vi giữ chức vụ thầy tế lễ theo luật định, khiến luật pháp của Đức Chúa Trời không được tôn cao, bởi quyền lực của các vua trong dân Y-sơ-ra-ên, theo thứ tự ngôi bậc mà kế vị nhau, trong khi chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên không được tôn trọng và luật pháp của Đức Chúa Trời không được tôn cao, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định lập Con một của Ngài, làm chức thầy tế lễ thượng phẩm, mà quyết định này được thi hành trong sự mưu luận của Ngài, được công bố qua Thi-Thiên 2, do vua Đa-vít viết (Công vụ các sứ đồ 4:25-26) và Thi-Thiên 110.

**Thi-Thiên 2:1-12:** Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xức dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ sự ràng buộc của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, Ta đã lập Vua Ta trên Si-ôn là núi thánh Ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng Ta rằng: Người là Con Ta; Ngày nay Ta đã sanh Người. Hãy cầu Ta, Ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hồng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu mình nơi Người có phước thay!

**Thi-Thiên 110:1-7:** Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng Ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho Người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mê-ni-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Trước khi qua đời, Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) đã cầu nguyện chúc phước cho các con trai của mình, người đã nói tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ khi người cầu nguyện chúc phước cho Giu-đa, còn trai thứ tư của mình:

**Sáng thế ký 49:8-12:** Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, tay con sẽ chặn cổ quân nghịch, các con trai cha sẽ quỳ lạy trước mặt con. Giu-đa là một sư tử tử; Hỡi con! Con bắt được mỗi rôi tha về. Nó sụm gói, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mắt người đỏ vì cơ rượu, răng người trắng vì cơ sữa.

Chữ **kẻ lập pháp - lawgiver**<sup>H2710</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ **צַדִּיק - chaqaq**, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người ra sắc lệnh, người ra chiếu chỉ, sự khắc ghi, sự chạm chữ vào đá, gỗ, lòng; người làm luật pháp, người ban luật pháp;*

Chữ **Si-lô - Shiloh**<sup>H7886</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ **שִׁילֹה - Shiyloh**, số 7886 ra từ chữ **שָׁלוֹחַ - shalah**, số 7951 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đấng khiến cho được yên nghỉ, khiến cho được vững bền, khiến cho được thanh thản, khiến cho được thành công, khiến cho được an toàn, làm cho được vui mừng;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập A-rôn cùng các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-

ra-ên, Ngài đã biết hết thảy loài người đều đã thiếu mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời, kể cả đối với A-rôn, người Lê-vi cũng không ngoại trừ, **vậy thì tại sao Đức Chúa Trời lại chọn A-rôn làm chức thầy tế lễ, khi chính A-rôn cũng mang thân thể xác thịt hay chết như mọi người khác ở trên đất này?**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn A-rôn cùng các con trai của người, là người Lê-vi làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, điều đó không có nghĩa là Đức Giê-Hô-Va tin rằng A-rôn cùng các con trai của người có thể làm được công việc này, nhưng Đức Chúa Trời có một nguyên tắc được áp dụng cho sự cứu chuộc loài người, đó là **sự sáng phải soi từ trong tối tăm**. Chính vì A-rôn, người Lê-vi cũng mang thân thể xác thịt hay chết như mọi người khác, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn người, ấy là để chính A-rôn, nếu người vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và làm theo các mạng lệnh của Ngài, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động từ trong lòng của A-rôn, khiến A-rôn được trở nên người mới và toàn dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhận biết được điều này mà tin đến Danh Đức Giê-Hô-Va, vì chính Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết lẽ thật này.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cóp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Nguyên tắc này đã được Đức Giê-Hô-Va tỏ ra qua tiên tri Ê-sai, để phán với loài người trên đất này.

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về lúng nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

*Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho đất được đượm nhuần, được bồi bổ dinh dưỡng, khiến cho cây tùng được mọc lên thay cho bụi gai đó như thế nào?*

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63).

Lời của Đức Chúa Jêsus Christ cũng là Lời của Đức Chúa Trời, vì khi Ngài còn ở trên đất này, thì mọi Lời Ngài phán ra cũng là Lời của Đức Chúa Trời, vì Ngài không nói tự mình, nhưng Ngài nói mọi Lời Ngài đã

nghe Đức Chúa Cha nói, như Ngài là người phát ngôn của Đức Chúa Trời đối với loài người vậy.

Trong Đức Chúa Jêsus Christ (Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được gọi là **Nước Đức Chúa Trời**, là **“nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Đức Chúa Trời”** là ý nghĩa của chữ **Nước (Đức Chúa Trời) - kingdom of GOD**, hoặc **Nước Thiên đàng - kingdom of heaven**.

Chúa Jêsus đã phán về quyền phép này như sau: **“Ngài lấy ví dụ khác mà phán rằng: Nước thiên đàng giống như một hạt cải mà người kia lấy gieo trong ruộng mình; hạt ấy thật nhỏ hơn cả các giống khác, song khi đã mọc lên, thì lớn hơn các thứ rau, và trở nên cây cối, cho đến nỗi chim trời tới làm ổ trên nhành nó được.”** (Ma-thi-ơ 13:31-32)

Khi Lời của Đức Chúa Trời được gieo vào lòng của người ta qua sự nghe, thì tùy theo tình trạng thuộc linh của người nghe, (là môi trường mà hạt giống được gieo vào) nếu người ấy có đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời, hằng ngày người ấy suy gẫm Lời Đức Chúa Trời và khao khát nhận được điều Đức Chúa Trời đã hứa, thì sự suy gẫm ấy như **vườn năng tươi** vậy và Lời Đức Chúa Trời **được ví như hạt giống của sự công bình và sự sống đời đời**, sẽ nảy mầm và mọc lên và sanh bông trái từ trong lòng của người ấy, như Lời Chúa có chép:

**Ê-sai 61:8-11: Vì Ta, Đức Giê-hô-va, ưa sự chánh trực, ghét sự trộm cướp và sự bất nghĩa. Ta sẽ lấy điều thành tín báo trả lại, và lập giao ước với chúng nó đời đời. Dòng dõi chúng nó sẽ nổi tiếng trong các nước, con cháu sẽ nổi tiếng trong các dân; phàm ai thấy sẽ nhận là một dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước. Ta sẽ rất vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh hồn ta mừng rỡ trong Đức Chúa Trời ta; vì Ngài đã mặc áo cứu chuộc cho ta; khoác áo choàng công bình cho ta, như chàng rể mới diện mào hoa trên đầu mình, như cô dâu mới đội mình bằng châu báu. Và, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thể nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công bình và sự khen ngợi nứt ra trước mặt mọi dân tộc thể ấy.**

Khi Đức Giê-hô-va phán rằng: **Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.** (Ê-sai 55:12-13) Đó là so sánh sự khác biệt của lòng người ta trước khi tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời và sau khi người ấy đã tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình và làm theo. Vì khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, **Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.**

Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống đã phán với thân thể xác thịt của A-đam và cũng là phán về trái đất này, vì thân thể xác thịt của A-đam bởi bụi đất mà ra, nên một khi đất đã bị rửa sả, thì đất sẽ không nhận được mưa thuận, gió hoà như lúc ban đầu nữa và như vậy, cây cối sẽ bị cằn cõi, không sanh ra hoa trái như đáng phải có như lúc trái đất được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho. Còn thân thể xác thịt của loài người thì bị cầm buộc bởi quyền lực của ma quỷ, nên những lời nói, việc làm, thái độ của người ta sẽ bị lệ thuộc vào quyền lực của ma quỷ, khiến môi miệng của những người bị ma quỷ cầm buộc mà nói ra những ngôn từ giống như chông, như gai chích vào lòng của những người nào nghe các lời đó vậy. Còn các chữ **ngươi** (A-đam) chép trong các câu trên là nói về A-đam, là linh hồn người ta, chứ không phải nói về thân thể xác thịt, sẽ phải đánh trận với tánh nát của thân thể xác thịt mình (đã bị ma quỷ cầm buộc), để bắt xác thịt phải nói ra những lời lành đối với người khác, điều đó giống như nỗi cực nhọc của nhà nông phải vật lộn với đất ruộng để có được những bông trái sanh ra từ những cây mà người ấy đã trồng trong đồng ruộng của mình vậy.

Mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Lời của Ngài cho loài người (qua sự phán bảo, dạy dỗ, quở trách hoặc trực tiếp phán với linh hồn người ta qua chiêm bao hay trong di tượng, hoặc qua các đấng tiên tri, là các tôi tớ của Đức Chúa Trời), ấy là để loài người sẽ tiếp nhận trong sự hiểu biết và sự vâng phục và làm theo mà được phục hồi những sự mà linh hồn người ta đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam. Vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, nên khi linh hồn loài người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời và làm theo trong sự hiểu biết và có trách nhiệm, thì quyền lực của ma quỷ không thể cướp được các Lời

đó và càng không thể ngăn trở quyền phép của sự sáng của Đức Chúa Trời, vì Thần của Đức Giê-Hô-Va cai trị hết thảy mọi sự này, mà trong mọi sự đó có quyền lực của ma quỷ, là kẻ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sử dụng như một công cụ để thử thách, để trừng phạt và tố cáo những người nào vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và ma quỷ tự biết chúng có thể làm được công việc gì và điều gì chúng không được phép nghịch lại sự cai trị của Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy lẽ thật này qua Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, về việc khi loài người vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ cấm quyền lực của ma quỷ không được đụng tới sản nghiệp hoặc mạng sống của người ta.

**Gióp 1:1-12:** **Tại trong xứ Út-xơ có một người tên là Gióp; người ấy vốn trọn vẹn và ngay thẳng; kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác. Người sanh được bảy con trai và ba con gái; có bảy ngàn chiên, ba ngàn lạc đà, năm trăm đôi bò, năm trăm lừa cái, và tôi tớ rất nhiều; người ấy lớn hơn hết trong cả dân Đông phương. Các con trai người hay đi dự tiệc, đãi thay phiên nhau trong nhà của mỗi người; và sai mời ba chị em gái mình ăn uống chung với mình. Xảy khi các ngày yến tiệc xong rồi, Gióp sai người đi dọn các con cái mình cho thanh sạch, thức dậy sớm, dâng của lễ thiêu tùy số chúng nó; vì người nói rằng: Dễ thường các con ta có phạm tội, và trong lòng từ chối Đức Chúa Trời chẳng. Gióp hằng làm như vậy. Vả, một ngày kia các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong vòng chúng. Đức Giê-hô-va phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Đức Giê-hô-va lại hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của Ta chẳng; nơi thế gian chẳng có người nào giống như nó, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời lương công sao? Chúa há chẳng dựng hàng rào bên vực ở bốn phía người, nhà người, và mọi vật thuộc về người sao? Chúa đã ban phước cho công việc của tay người và làm cho của cải người thêm nhiều trên đất. Nhưng bây giờ hãy giơ tay Chúa ra, đụng đến hại các vật người có, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt. Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Đây, các vật người có đều phó trong tay người; nhưng chớ tra tay vào mình nó. Sa-tan bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va.**

**Ma-la-chi 3:10-12:** **Các người hãy đem hết thảy phần mười vào kho, hầu cho có lương thực trong nhà Ta; và từ nay các người khá lấy điều này mà thử Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, xem Ta có mở các cửa sổ trên trời cho các người, đổ phước xuống cho các người đến nỗi không chỗ chứa chẳng! Ta sẽ vì các người ngăn cấm kẻ cắn nuốt, nó sẽ không phá hại bông trái của đất các người; và những cây nho các người trong đồng ruộng cũng sẽ không rụng trái trước khi đến mùa, Đức Giê-hô-va phán vậy. Mọi nước sẽ xưng các người là có phước, vì các người sẽ là đất vui thích, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**

**1 Cô-rinh-tô 5:1-5:** **Có tin đồn ra khắp nơi rằng trong anh em có sự dâm loạn, dâm loạn đến thế, dấu người ngoại đạo cũng chẳng có giống như vậy: là đến nỗi trong anh em có kẻ lấy vợ của cha mình. Anh em còn lên mình kiêu ngạo! Anh em chẳng từng buồn rầu, hầu cho kẻ phạm tội đó bị trừ bỏ khỏi vòng anh em thì hơn! Về phần tôi, thân dầu xa cách mà lòng ở tại đó, (vì anh em và lòng tôi được hội hiệp với quyền phép của Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta), nên tôi đã dường như có mặt ở đó, nhân Danh Đức Chúa Jêsus là Chúa chúng ta, tuyên án kẻ phạm tội đó rằng, một người như thế phải phó cho quỷ Sa-tan, để hủy hoại phần xác thịt, hầu cho linh hồn được cứu trong ngày Đức Chúa Jêsus.**

Chúng ta đã thấy quyền lực của ma quỷ được Đức Giê-Hô-Va sử dụng như một công cụ để mài dũa, thử thách loài người và là công cụ trừng phạt những người nào vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và ma quỷ là kẻ sẽ làm chúng nghịch lại những người nào vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và ma quỷ được phép cám dỗ người ta tùy theo mạng lệnh và sự cho phép của Đức Chúa Trời đối với loài người ở trên đất này.

Bất cứ khi nào Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán Lời của Ngài ra khỏi miệng Ngài hướng về loài người, ấy là để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, miễn là loài người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết và vâng phục các Lời ấy, chứ Lời của Đức Chúa Trời không tự hành động giải cứu người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên đất này, Ngài đã cảnh báo người ta về thái độ của họ khi nghe Lời Đức Chúa Trời, vì đang khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì Đức Thánh-Linh sẽ hiện diện và Ngài biết lòng dạ của mỗi người đối với Lời của Đức Chúa Trời hoặc được

rao giảng bởi Đức Chúa Jêsus Christ, hoặc bởi các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng đó chính là sự sống lại và sự sống đời đời cho những linh hồn nào tiếp nhận và làm theo các Lời đó. Nhưng các Lời đó là thuộc về Đức Chúa Trời, cũng như các hạt giống mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên để ban cho loài người trên đất vậy, dù các hạt giống đó đã được ban cho sự sống, nhưng nếu Đức Chúa Trời không cho phép nó nảy mầm mọc lên, thì nó sẽ không thể tự mọc lên được thể nào, thì Lời của Đức Chúa Trời khi đã được công bố ra khỏi miệng của Đức Chúa Jêsus Christ, hoặc bởi môi miệng của các tông đồ được Đức Chúa Jêsus Christ sai đi rao giảng cũng vậy, sẽ không tự động giải phóng quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời ra trong lòng của người ta, nếu Đức Thánh-Linh không cho phép. Vì Đức Thánh-Linh là Giê-hô-va Đức Chúa Trời toàn năng, Ngài là Đức Chúa Cha, Ngài biết rõ lòng dạ của loài người khi người ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời và Ngài sẽ báo trả người ta theo sự công bình của Ngài.

Lu-ca 8:11-18: **Này, Lời thí dụ đó nghĩa như vậy: Hạt giống là đạo (lời - the word) Đức Chúa Trời. Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo (lời - the word); nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy đạo (lời - the word) từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chữa. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe đạo (lời - the word), bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo (lời - the word), nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho đạo (lời - the word) phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe đạo (lời - the word), gìn giữ và kết quả một cách bền lòng. Không ai đã thấp đèn lại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.**

Bản King James version chép câu 1 trên như sau: <sup>11</sup>Now <sup>G1161</sup> the parable <sup>G3850</sup> is this <sup>G3778</sup>: The seed <sup>G4703</sup> is the word <sup>G3056</sup> of God <sup>G2316</sup>.

Có nghĩa là: **Vả lại, ví dụ đó là như thế này: Hạt giống là Lời của Đức Chúa Trời.** Các chữ **đạo** chép trong các câu trên là do người dịch Kinh-Thánh đã tự ý riêng của xác thịt mình dùng thay cho chữ **lời** (theo nguyên văn), nghĩa là **Lời của Đức Chúa Trời - the word**.

Trong mạng lệnh trên, Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho người ta biết rằng, Ngài là Đấng ban hạt giống của sự sống lại và sự sống đời đời cho loài người, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, vì thế cho nên khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố, thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ tùy theo tấm lòng của những người đã nghe Lời Đức Chúa Trời, mà Ngài hoặc sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người ta, hoặc Ngài sẽ không thấp sáng ngọn đèn đó, vì sự vô tín và cứng lòng của người ta.

Thi-Thiên 18:1-35: **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là năng lực tôi, tôi yêu mến Ngài. Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi; Đức Chúa Trời là hòn đá tôi, nơi Ngài tôi sẽ nương náu mình; Ngài cũng là cái khiên tôi, sừng của sự cứu chuộc tôi (the horn of my salvation), và là nơi náu ẩn cao của tôi. Đức Giê-hô-va đáng được ngợi khen; tôi sẽ kêu cầu Ngài, ắt sẽ được giải cứu khỏi các kẻ thù nghịch tôi. Các dây sự chết đã vương vấn tôi, lạt gian ác chảy cuộn làm cho tôi sợ hãi. Những dây Âm phủ đã vấn lấy tôi, lưới sự chết hãm bắt tôi. Trong cơn gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Tôi kêu cầu Đức Chúa Trời tôi: Tại đền Ngài, Ngài nghe tiếng tôi, và tiếng kêu cầu của tôi thấu đến tai Ngài. Bấy giờ đất động và rung, nền các núi cũng lay chuyển và rúng động, vì Ngài nổi giận. Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, ngọn lửa hực phát ra từ miệng Ngài, làm cho than cháy đỏ. Ngài làm nghiêng lệch các tầng trời, và ngự xuống; Dưới chân Ngài có vùng đen kịt. Ngài cưỡi chê-ru-bin và bay, Ngài liệng trên cánh của gió. Ngài nhờ sự tối tăm làm nơi ẩn núp mình, dùng các vùng nước tối đen và mây mịt mịt của trời, mà bủa xung quanh mình Ngài dường như một cái trại. Từ sự rực rỡ ở trước mặt Ngài, ngang qua các mây mịt mịt của Ngài, có phát ra mưa đá và than hực lửa. Đức Giê-hô-va sấm sét trên các tầng trời, Đấng Chí cao làm cho vang rân tiếng của Ngài, có mưa đá và than hực lửa. Ngài bắn tên, làm cho tản lạc quân thù nghịch tôi, phát chớp nhoáng nhiều, khiến chúng nó lạc đường. Hỡi Đức Giê-hô-va, bởi Lời hãm he của Ngài, bởi gió xịt ra khỏi lỗ mũi Ngài, đáy biển bèn lộ ra, và các nền thế gian bị bày tỏ. Từ trên cao Ngài giơ tay ra nắm tôi, rút tôi ra khỏi nước sâu. Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch có sức lực, khỏi kẻ ghét tôi, vì chúng nó mạnh hơn tôi. Trong ngày gian truân chúng nó xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-**

hồ-va nâng đỡ tôi. Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi. Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi. Vì tôi đã giữ theo các đường lối Đức Giê-hô-va, chẳng có làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi. Vì các mạng lệnh Ngài đều ở trước mặt tôi, còn luật lệ Ngài, tôi nào bỏ đâu. Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, giữ lấy mình khỏi ác. Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, thưởng tôi theo sự thanh sạch của tay tôi trước mặt Ngài. Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại; Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ chính mình nghịch lại. Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống, Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đao binh, cây Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, *đến đổi cánh cung bằng sắt bị bẻ gãy bởi cánh tay của tôi* (so that a bow of steel is broken by mine arms). Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. (Các chữ *nghe* trong câu 34 trên được áp dụng theo nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ).

Thi-Thiên 33:13-22: Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống, nhìn thấy hết thảy con cái loài người. Ngài ngó xuống từ nơi ở của Ngài, xem xét hết thảy người ở thế gian. Ngài nấn lòng của mọi người, xem xét mọi việc của chúng nó. Chẳng có vua nào vì binh đông mà được cứu, người mạnh dạn cũng không bởi sức lực lớn lao mà được giải thoát. Nhờ ngựa cho được cứu, ấy là vô ích, nó chẳng bởi sức mạnh lớn của nó mà giải cứu được ai. Kia, mắt của Đức Giê-hô-va đoái xem người kính sợ Ngài, cố đến người trông cậy sự nhân từ Ngài, đặng cứu linh hồn họ khỏi sự chết, và bảo tồn mạng sống họ trong cơn đói kém. Linh hồn chúng tôi trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ và cái khiên của chúng tôi. Lòng chúng tôi sẽ vui vẻ nơi Ngài, vì chúng tôi đã để lòng tin cậy nơi Danh thánh của Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhân từ Ngài giáng trên chúng tôi, y theo chúng tôi đã trông cậy.

Trở lại với mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời phải sai Con một của đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, đó là vì các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không vâng theo tiếng phán của Ngài, mà chính họ lại trở thành những kẻ ngăn trở công việc của Đức Giê-hô-va, còn những người xưng mình là thầy thông giáo, nghĩa là những người dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên lại khiến cho luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, vì thế cho nên quyền phép của Lời Đức Chúa Trời bị hãm ép bởi loài người xác thịt, không thể giải cứu tuyền dân của Đức Chúa Trời ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Ê-sai 59:1-21: *Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trửa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu*

chuộc, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứ mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu chuộc trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; Khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một ngọn cờ (một tiêu chuẩn) chống lại hắn. (So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him.) Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên người, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy. (Câu 19 trên được chép theo nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ)

Cánh tay của Đức Giê-hô-va đó là Lời được phán ra khỏi miệng Ngài, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, nhưng vì cơ xác thịt mà Đức Giê-hô-va sử dụng ngôn ngữ mà loài người hiểu được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, sẽ hoàn thành mọi sự theo ý muốn của Ngài, như loài người có thể làm được mọi sự thông qua cánh tay được điều khiển bởi những ý tưởng từ cái đầu của người ta vậy.

Đức Giê-hô-va đã dùng Lời của Ngài đem sự cứu chuộc đến trên đất này để giải cứu dân Ngài, là những người sẽ tin đến Danh Ngài, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Ngài là cánh tay hữu của Đức Chúa Trời, đem sự cứu chuộc đến để giải cứu những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ có nghĩa là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và cũng là ý nghĩa của Danh Đức Giê-hô-va vậy, mà Danh Giê-hô-va có nghĩa là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu. Còn Danh Jêsus trong ngôn ngữ Hy-lạp, có nghĩa là: **Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc** và Danh này ra từ chữ Giô-suê- יְהוֹשֻׁעַ: Yehowshuwa, số 3091 của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, cũng có nghĩa là **Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc**.

Bây giờ chúng ta cùng đến với Lời Đức Chúa Jêsus cầu nguyện với Đức Chúa Cha, được chép trong Giăng 17:4-5: **Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha.**

Bản King James version chép: <sup>G1392</sup> **I have glorified thee on** <sup>G1909</sup> **the earth** <sup>G1093</sup> **: I have finished** <sup>G5048</sup> **the work** <sup>G2041</sup> **which** <sup>G3739</sup> **thou gavest** <sup>G1325</sup> **me to do** <sup>G4160</sup> **. And now** <sup>G3568</sup> **, O Father** <sup>G3962</sup> **, glorify** <sup>G1392</sup> **thou me with** <sup>G4572</sup> **thine own** <sup>G4572</sup> **self** <sup>G4572</sup> **with the glory** <sup>G1391</sup> **which** <sup>G3739</sup> **I had** <sup>G2192</sup> **with thee before** <sup>G4253</sup> **the world** <sup>G2889</sup> **was.**

Chữ **tôn vinh - glorified** <sup>G1392</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ ΔΟΞΑΣΩ - doxazo, số 1392 ra từ chữ ΔΟΞΑ - doxa, số 1391 và chữ ΔΟΞΕΩ - dokeo, số 1380 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thay mặt để diễn tả, dâng sự tôn trọng, làm cho vẻ vang, làm cho được vinh quang, làm cho được tán dương, làm cho được ngợi khen, làm cho được thờ phượng, làm cho được biết đến tầm quan trọng, khiến người ta luôn nghĩ đến, luôn tin tưởng, tin cậy, bày tỏ chân giá trị;*

Chữ **làm xong - finished** <sup>G5048</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ ΤΕΛΕΙΩΩ - teleioo, số 5058 cùng với các nhánh của chữ ΤΕΛΕΙΩΩ - teleioo này trong tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đã làm cho được đầy đủ, hoàn thành, làm xong cách trọn vẹn, hoàn thành nhiệm vụ cách tột bậc, đáp ứng lòng mong muốn của..., làm cho được hoàn hảo, làm cho phát triển, làm cho lớn mạnh, làm cho đầy tràn, đạt được mục đích đã quyết định,*

Chữ **công việc - the work** <sup>G2041</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ ἜΡΓΟΝ - ergon, số 2041 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *hành động, làm chứng thư, công việc;*

Chữ **giao cho** - **gavest**<sup>G1325</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ **δίδομι** - **didomi**, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *ban cho, tặng cho, giao cho, đặt để cho, dành cho, uỷ nhiệm cho, phó cho, chuyển giao cho, có thẩm quyền, có quyền phép, nắm giữ lấy, nhận được, thi hành;*

Chữ **sự vinh hiển** - **glorify**<sup>G1392</sup> chép trong câu 5 trên, cũng là chữ **tôn vinh** - **glorified**<sup>G1392</sup> được chép trong câu 4 trong ngôn ngữ Hy-lạp và chữ **làm vinh hiển** - **the glory**<sup>G1391</sup> chép trong phần sau của câu 5 trên, cũng là chữ **δόξα** - **doxa**, số 1391 trong gốc của chữ **tôn vinh** - **glorified**<sup>G1392</sup> trong ngôn ngữ Hy-lạp, có nghĩa là: *làm cho vẻ vang, làm cho được vinh quang, được tán dương, bày tỏ chân giá trị, được ngợi khen, được thờ phượng, được biết đến tầm quan trọng, khiến người ta luôn nghĩ đến, luôn tin tưởng, tin cậy;*

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và trong sự Khôn ngoan và sự Mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài được thể hiện ra trong thân thể của loài người xác thịt được Ngài chuẩn bị từ trước khi sáng thế cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Trước khi tạo nên trái đất cùng muôn vật trên đất này, mà trong muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, có loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nghĩa là theo tiêu chuẩn của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiếng phán của Ngài để tạo nên muôn vật trong thiên đàng của Ngài, nhưng để loài người hiểu được ý của Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Trời dùng chữ **Lời**, để tỏ cho loài người biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiếng (Lời) phán của Ngài để tạo nên muôn vật.

**Châm ngôn 8:22-36: Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, về thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nông chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích Ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe Ta; Ai giữ đạo Ta lấy làm có phước thay. Khá nghe Lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.**

Các chữ **Ta** chép trong các câu trên, là nói về **Lời Đức Chúa Trời**, mà Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, khi chúng ta nói đến Lời của Đức Chúa Trời, là nói đến Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời trong mọi sự, và Đức Chúa Jêsus đã tỏ lẽ thật này cho các môn đồ của Ngài.

**Giăng 14:9-13: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con.**

Trong câu 10 trên đã chép rõ rằng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành công việc của Ngài đối với những người nào tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, đó là: **Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.**

Nghĩa là kể từ khi nữ đồng trinh Ma-ri chấp nhận Lời Đức Chúa Trời đã định cho người, được tỏ ra qua thiên sứ Gáp-ri-ên về việc người sẽ chịu thai và sẽ sanh một trai, đặt tên là Jêsus, thì Thần của Đức Chúa Trời đã ngự vào trong lòng của Ma-ri và công việc của Ngài bắt đầu được thực hiện trong lòng của Ma-ri.

**Lu-ca 1:30-38:** Thiên-sứ bèn nói rằng: **Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ƠN trước mặt Đức Chúa Trời.** Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: **Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó?** Thiên sứ truyền rằng: **Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời.** Kia, Ê-li-sa-bét, bà con người, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: **Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như Lời người truyền!**  
**Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.**

**Việc riêng của Đức Chúa Trời** chính là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và chính quyền phép đó đã tạo nên loài người thế nào, thì Đức Chúa Jêsus cũng được tạo nên như vậy. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài để dạy dỗ loài người chúng ta biết làm thế nào để chúng ta được sự sống lại và được sự sống đời đời, đó là khi người ta tiếp nhận, vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và phó thác mọi sự cho Đức Chúa Trời, thì chính Lời Đức Chúa Trời mà người ta tiếp nhận, vâng giữ và làm theo đó, sẽ làm thành điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa.

**Lê-vi ký 18:1-5:** Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiêu ngạo, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài, là làm chứng cho Lẽ thật, Ngài đã phán với hết thảy mọi người đã có mặt ở chung quanh Ngài về việc người ta phải ăn thịt Ngài và uống huyết Ngài, hầu cho được sự sống đời đời, đó là một điều kiện mà chỉ những người nào thật sự yêu mến Lời của Đức Chúa Trời thì mới hiểu được ý nghĩa của những Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó mà thôi.

**Giăng 6:35-59:** Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và ai tin Ta chẳng hề khát. Nhưng Ta đã nói: Các ngươi đã thấy Ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho Ta sẽ đến cùng Ta, kẻ đến cùng Ta thì Ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì Ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai Ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt. Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các người Giu-đa lầm bầm về Ngài, mà rằng: Ấy chẳng phải là Jêsus, con của Giô-sép, mà chúng ta đều biết cha mẹ người chẳng? Vậy, thế nào người nói được rằng: Ta đã từ trên trời mà xuống? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi chớ lầm bầm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai Ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng Ta, và Ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng Ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các ngươi đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà Ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt Ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lẽ nào người này lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống.**

**Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um.**

Hết thầy những người Giu-đa tại thành Giê-ru-sa-lem đều biết Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và họ đã thờ phượng Đức Chúa Trời theo lễ nghi tôn giáo, vì các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết Lễ thật và không có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, nên dân Y-sơ-ra-ên cũng giống như họ, đều thờ phượng Đức Chúa Trời theo nghi thức của văn tự, mà không có Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng. Vì thế cho nên họ không hiểu được các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó là nói về chính Ngài, là Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, mà chiên con chịu giết trong Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va đó là bóng về Ngài. Vì nếu họ để ý đến lời tiên tri của Ê-sai về sự giáng sanh của Đức Chúa Jêsus Christ và sự sanh của Ngài đã được ứng nghiệm tại Bết-lê-hem, thì họ sẽ nhận biết Ngài chính là Đấng mà tiên tri Ê-sai đã nói. Nhưng vì dân Y-sơ-ra-ên không có Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng và họ đã không trông mong về sự đến của Đấng Mê-si (tức là Đấng Christ) nên họ không nhận ra Ngài là Đấng Christ, nên khi Ngài phán rằng hễ người nào thịt Ngài, mà ý nghĩa của thịt đó là nói về thịt chiên con của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, thì họ không hiểu.

**Giăng 8:37-42: Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết Ta, vì đạo (Lời) Ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết Ta, là người lấy lễ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã quở trách những người Giu-đa vô tín đã bắt bớ và tìm cách để giết Ngài, là con cái của ma quỷ, vì ở trước mặt Đức Chúa Trời, chỉ có sự sống và sự chết, sự sáng và sự tối tăm, chứ không có sự hâm hẩm như những người mang danh là người tin Chúa, sống nửa đời nửa đạo, không nhận biết Đức Chúa Trời cùng không nhận biết công việc của Đức Thánh-Linh, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán xét loại tổ chức mang danh là Hội-Thánh, nhưng lại hâm hẩm như Hội-Thánh Lao-đi-xê trong thời kỳ sau rốt này.

**Khải huyền 3:14-22: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là Lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả người ra khỏi miệng Ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặt thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho những người Giu-đa biết lý do khiến họ không nhận biết Ngài đến từ Đức Chúa Trời, đó là vì họ không có Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng, nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn họ không được thắp sáng trở lại nên ma quỷ đã cầm buộc họ trong tội lỗi và trong sự giả hình.

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết điều đã khiến Ngài có thể làm trọn được công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, đó là chính Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời, nên chính Thần của Đức Chúa Trời đã làm thành mọi điều theo ý của Ngài trong Chúa Jêsus.

Đức Chúa Jêsus cũng đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, bất cứ người nào tin đến Danh Ngài, nghĩa là tin vào các Lời mà Ngài đã phán dạy, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm thành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai khiến các Lời của Ngài làm cho những người nào tiếp nhận Lời của Ngài,

cũng như Lời Đức Chúa Trời đã làm trong Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

**Giăng 14:12-20: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người.**

Các chữ **Ta** mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài, là nói về chính Ngài, là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, nếu người tin Chúa có sự hiểu biết về Lễ thật mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng đó, là nói về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, được gọi là Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhưng không phải là khi người ta được nghe về Lễ thật, là những sự mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ được hưởng Lễ thật, nhưng chỉ những người nào hạ mình xuống trước quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà sự hạ mình đó được thể hiện qua sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, hầu cho tội lỗi không còn cai trị thân thể xác thịt của người đó nữa, thì bấy giờ, linh hồn người đó sẽ được ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời, mà bằng chứng về sự yêu thương đó là Đức Chúa Trời ban ân điển cho người đó qua việc Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho người đó cho được hưởng Giao-ước Mới, đó là linh hồn người đó sẽ nhận được cơ nghiệp đời đời, nghĩa là linh hồn người đó sẽ được tái sinh và từng bước một nhận được phục hồi sự sống cho con mắt, cho cái tai, cho cái miệng, cho cái lòng, cho đức tin của linh hồn người đó, như thứ tự các con trai của Gia-cốp được sanh ra bởi Lê-a, bởi Xinh-ba, bởi Bi-la và bởi Ra-chên vậy. Bấy giờ, linh hồn người đó mới thấy được Nước Đức Chúa Trời, tai người đó mới nghe được tiếng Chúa, đức tin người đó mới được thành lập mà tiếp nhận những sự ban cho của Đức Thánh-Linh và môi miệng của người đó mới có thể nói tiên tri, mới giải nghĩa được những sự hiện thấy hoặc chiêm bao, nói được những lời tri thức cùng các lời của sự khôn ngoan, được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha ở trước mặt các môn đồ của Ngài và Ngài đã nói với Đức Chúa Cha rằng: **Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha.** (Giăng 17:4-5).

Đức Chúa Jêsus Christ muốn các môn đồ của Ngài được nghe các Lời này, hầu cho họ nhận biết chính họ sẽ làm như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, vì những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm đó là công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài, là sự tôn vinh Đức Chúa Cha trên đất vậy.

Bất cứ một công việc nào mà chúng ta đã làm và sẽ làm trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì những công việc đó là sự tôn vinh Đức Chúa Cha và hết thảy mọi Lời của Đức Chúa Trời mà chúng ta nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà công bố, mà rao giảng, thì ấy là chúng ta tôn vinh Đức Chúa Cha và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành các điều mà Ngài đã phán ra qua môi miệng của các tôi tớ Ngài trong sự tôn vinh Ngài và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho các tôi tớ của Ngài được vinh hiển.

Điều Đức Chúa Jêsus mong muốn Đức Chúa Cha làm thành cho mình, đó là Đức Chúa Cha sẽ tỏ ra những sự mầu nhiệm vốn có (nhưng được giấu kín bên trong các lời văn tự của Kinh-Thánh) từ trước khi sáng thế, cho các môn đồ trung tín của Ngài được biết, đó là phần thưởng quý giá cho các tôi tớ của Ngài vậy. A-men!